

Bản án số: **121/2018/HSST**
Ngày: 28/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN - TỈNH NGHỆ AN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Ông Lương Anh Xuân.**

- Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Vũ Bá Ngọc.**

Bà Vi Thị Khiếu.

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Ông Già Bá Lầu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà:* Ông Hoàng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 11 năm 2018 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 112/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 141/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Lô Văn S - Tên gọi khác: Lô Khăm S. Sinh ngày 07/ 4/1971; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Bản Ch, xã Hữu L, huyện Kỳ S, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ văn hoá: không biết chữ; Dân tộc: Khơ Mú; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lô Văn Kh - sinh năm 1928 và bà Lô Mẹ Kh - Sinh năm 1930; Anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ: Lô Thị S - Sinh năm 1972; con: Có 05 con, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1996. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

2. Cụt Văn Ch - Tên gọi khác: không. Sinh ngày: 08/8/1984; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Bản Ch, xã Hữu L, huyện Kỳ S, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ văn hoá: không biết chữ; Dân tộc: Khơ Mú; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cụt Văn H - sinh năm 1953 và bà Cụt Thị H - Sinh năm 1959; Anh chị em ruột có 07 người, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Vợ: Moong Thị Ch - Sinh năm 1987; con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2012. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

3. Cụt Văn Ng - Tên gọi khác: Cụt Văn T. Sinh ngày: 13/8/1989; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Bản Ch, xã Hữu L, huyện Kỳ S, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Khơ Mú; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cụt May Nh - sinh năm 1945 và bà Cụt Thị M - Sinh năm 1960; Anh chị em ruột có 05 người, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Vợ: Cụt Thị T - Sinh năm 1990; con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

4. Lô Văn K - Tên gọi khác: Lô Văn Ch; Sinh ngày 16/10/1978; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Bản Ch, xã Hữu L, huyện Kỳ S, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Khơ Mú; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng viên đảng cộng sản Việt nam đã bị đình chỉ sinh hoạt theo Quyết định số 66-QĐ/UBKTHU ngày 12/7/2018 của Ủy ban kiểm tra huyện ủy huyện Kỳ Sơn; Con ông Lô Văn Ng (đã chết) và bà Lô Thị Ng - Sinh năm 1942; Anh chị em ruột có 08 người, bị cáo là con đầu trong gia đình; Vợ: Lô Chấn H - Sinh năm 1979; con: Có 04 con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2008. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

5. Chích Văn S - Tên gọi khác: Chích Văn Th; Sinh ngày: 02/5/1986; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Bản Ch, xã Hữu L, huyện Kỳ S, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Khơ Mú; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Chích Phò L (đã chết) và bà Ven Mẹ L (đã chết); Anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là con út trong gia đình; Vợ: Cụt Thị Th - Sinh năm 1990; con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2013. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

6. Chích Văn L - Tên gọi khác: không; Sinh năm 1994; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Bản H, xã Bảo N, huyện Kỳ S, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ văn hoá: không biết chữ; Dân tộc: Khơ Mú; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Chích Phò M - sinh năm 1932 và bà Chích Mẹ M - sinh năm 1935; Anh chị em ruột có 07 người, bị cáo là con út trong gia đình; Vợ: Cụt Thị Ng – Sinh năm 1992 (Mới cưới chưa có đăng ký kết hôn); con: chưa có. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

- **Người bào chữa cho các bị cáo:** Ông Lê Công Thiết - Trợ giúp viên pháp lý, Công tác tại Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An; Có mặt.

- **Người bị hại:** Anh Lô Văn B – Sinh năm 1987.

Trú tại: Bản Ch, xã Hữu L, huyện Kỳ S, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ, ngày 14/6/2018, Cụt Văn Ch, Lô Văn K, Chích Văn S và Chích Văn L đi làm rẫy về thì gặp Lô Văn S tại khu vực lán rẫy thuộc bản Ch, xã Hữu L, huyện Kỳ S, tỉnh Nghệ An. Lô Văn S hỏi cả nhóm “Hiện ở đây có một con bò mạ trộm làm thịt chia nhau ăn” thì cả nhóm đồng ý. Sau đó Cụt Văn Ch đến nói với Lô Văn Q, Lô Văn Kh và Cụt Văn Ng đều trú tại bản Ch, xã Hữu L, huyện Kỳ S, tỉnh Nghệ An vào lán rẫy của Lô Văn S có việc thì Q, Kh và Ng đồng ý. Đến 20 giờ cùng ngày Q, Kh và Ng đến lán rẫy của S thì gặp cả nhóm gồm: S, Ch, K, S và L đang ở đấy, Kh hỏi cả nhóm “vào có việc gì?”, S trả lời “Hiện ở đây có một con bò mạ chúng ta trộm làm thịt chia nhau ăn”, nghe S nói vậy thì Kh không đồng ý. Sau đó, cả nhóm giải tán rồi đi về nhà còn một mình S ở lại lán rẫy, khi cả nhóm chuẩn bị về thì S nói với Ch “về đến nhà thì quay lại vào tiếp tục trộm bò”. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày Ch, K, Ng, S và L quay lại lán rẫy để cùng với S đi trộm bò. Cả nhóm đi đến chỗ con bò đang đứng tổ chức vây bắt, Ch sử dụng một sợi dây rừng buộc bò rồi dắt đi theo đường rừng. Còn S, Ng, K, S và L đi phía sau lừa bò. Cả nhóm dắt bò được khoảng 200 mét thì Ch buộc bò vào một gốc cây cạnh khe Mon, Ng sử dụng một hòn đá to đập mạnh vào đầu con bò cho đến chết. Sau đó cả nhóm mổ bò làm thịt rồi chia thành sáu suất để mang về nhà, còn lại khoảng 10 kg và con bê trong bụng thì đem về lán rẫy của S nấu ăn chung. Sau khi tổ chức ăn uống xong cả nhóm về nhà, còn S ở lại lán rẫy. Khi về nhà Ch cho Lô Văn Kh 02 kg thịt bò, Kèo cho Lô Văn Q 1,5 kg thịt bò.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 03 ngày 06/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Kỳ S kết luận: 01 con bò cái lông màu đỏ, sừng dài 01cm, khoảng 3 năm tuổi đang mang thai có giá trị là 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng).

Bản cáo trạng số 120/CT-VKS-HS ngày 06 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ S đã truy tố các bị cáo Lô Văn S, Cụt Văn Ch, Cụt Văn Ng, Lô Văn K, Chích Văn S và Chích Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Kỳ S giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như bản cáo trạng đã kết luận và đề nghị áp dụng khoản 1 điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 điều 51 và điều 65 Bộ luật hình sự; mức hình phạt đối với bị cáo Lô Văn S từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng; các bị cáo Cụt Văn Ch, Cụt Văn Ng, Lô Văn K, Chích Văn S và Chích Văn L từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ

18 đến 24 tháng; đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo vì có hoàn cảnh kinh tế khó khăn và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Người bị hại anh Lô Văn B khai nhận đã bị mất con bò mạ do các bị cáo trộm làm thịt và các bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho anh B số tiền là 15.000.000 đồng nên người bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người bào chữa cho các bị cáo không tranh luận gì về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu, vùng xa, trình độ dân trí thấp, nhận thức pháp luật kém, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất do Viện kiểm sát đề nghị và cho các bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận đúng như nội dung bản cáo trạng quy kết và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kỳ S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ S, Kiểm sát viên, người bào chữa cho các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người bào chữa cho các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với lời khai những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ vụ án đã được công bố, thẩm tra, xem xét tại phiên tòa nên có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 14/6/2018 các bị cáo Lô Văn S, Cụt Văn Ch, Cụt Văn Ng, Lô Văn K, Chích Văn S và Chích Văn L đã có hành vi lén lút đi vào lán rẫy của Lô Văn B tại bản Ch, xã Hữu L, huyện Kỳ S để vây bắt con bò đang đứng trong rừng của anh Lô Văn B làm thịt. Sau khi vây bắt được bò các bị cáo dắt bò đi theo đường rừng được khoảng 200 mét thì buộc bò vào một gốc cây, rồi cả nhóm làm thịt con bò chia nhau mang về nhà để ăn, còn lại khoảng 10kg và con bê trong bụng con bò đem về lán rẫy của S nấu ăn chung.

Theo kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Kỳ S trị giá của con bò các bị cáo lén lút ăn trộm để chiếm đoạt là 12.000.000 đồng. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Lô Văn S, Cụt Văn Ch, Cụt Văn Ng, Lô Văn K, Chích Văn S và Chích Văn L đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 - Bộ luật hình sự. Đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố các bị cáo.

[3] Đây là vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng do các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của anh Lô Văn Bảnh, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, do đó cần xét xử nghiêm để phòng ngừa chung.

[4] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, xét vai trò của từng bị cáo thì thấy: Trong vụ án này bị cáo Lô Văn S là người thực hiện tích cực nhất, bàn bạc và rủ rê các bị cáo khác vào lán rẫy của mình để ăn trộm bò nên phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án. Sau đó đến bị cáo Cụt Văn Ch tham gia với vai trò tích cực hơn các bị cáo còn lại, cuối cùng là các bị cáo Cụt Văn Ng, Lô Văn K, Chích Văn S và Chích Văn L tham gia vai trò thấp hơn nên chịu trách nhiệm sau cùng trong vụ án.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ, các bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho người bị hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa người bị hại xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo là tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy cũng được xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự trên cơ sở cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra, kết hợp với việc xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo Lô Văn S là nguy hiểm cho xã hội, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Đối với các bị cáo Cụt Văn Ch, Cụt Văn Ng, Lô Văn K, Chích Văn S và Chích Văn L có nơi cư trú rõ ràng nên chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần phạt tù cho các bị cáo được hưởng án treo, giao các bị cáo về cho chính quyền địa phương giáo dục cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh Lô Văn B có mặt tại phiên tòa trình bày đã được các bị cáo bồi thường số tiền 15.000.000 đồng, nay anh B không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra Công an huyện Kỳ S đã thu giữ 05 con dao nhọn có cán làm bằng gỗ, 06 đèn pin màu vàng, màu đen, màu nâu, màu trắng; 01 túi vải thổ cẩm màu trắng; 05 túi bì màu trắng, màu vàng, màu xanh; 01 gậy gỗ dài khoảng 120cm; 01 nồi quân dụng bằng nhôm có đường kính 40cm; 01 hòn đá màu đen; 01 dây rừng dài 160cm đã qua sử dụng; 01 túi bì màu vàng là vật chứng vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Các bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- **Tuyên bố:** Các bị cáo Lô Văn S, Cụt Văn Ch, Cụt Văn Ng, Lô Văn K, Chích Văn S và Chích Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự;

- **Xử phạt:** Bị cáo Lô Văn S 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 điều 51, điều 65 Bộ luật hình sự;

- **Xử phạt:** Bị cáo Cụt Văn Ch 10 (Mười) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 20 (Hai mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án.

- **Xử phạt:** Bị cáo Cụt Văn Ng 09 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án.

- **Xử phạt:** Bị cáo Lô Văn K 09 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án.

- **Xử phạt:** Bị cáo Chích Văn S 09 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án.

- **Xử phạt:** Bị cáo Chích Văn L 09 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo Cụt Văn Ch, Cụt Văn Ng, Lô Văn K, Chích Văn S về cho UBND xã Hữu L – huyện Kỳ S; Giao bị cáo Chích Văn L về cho UBND xã Bảo N – huyện Kỳ S – tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo, trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại điều 56 của Bộ luật hình sự.

- **Về vật chứng:** Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 05 con dao nhọn có cán làm bằng gỗ, 06 đèn pin màu vàng, màu đen, màu nâu, màu trắng; 01 túi vải thổ cẩm màu trắng; 05 túi bì màu trắng, màu vàng, màu xanh; 01 gậy gỗ dài khoảng 120cm; 01 nồi quân dụng bằng nhôm có đường kính 40cm; 01 hòn đá màu đen; 01 dây rừng dài 160cm đã qua sử dụng; 01 túi bì màu vàng thu giữ của các bị cáo, chi tiết thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/11/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Kỳ S và Chi cục thi hành án dân sự huyện Kỳ S.

- **Về án phí:** Áp dụng điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Lô Văn S, Cụt Văn Ch, Cụt Văn Ng, Lô Văn K, Chích Văn S và Chích Văn L mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo và người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Người bào chữa cho các bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ S;
- Công an huyện Kỳ S;
- Chi cục THADS huyện Kỳ S;
- UBND cấp xã (phường) nơi các b/c cư trú;
- Lưu HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lương Anh Xuân